

Bản án số: 171/2020/HC-PT

Ngày 08 tháng 6 năm 2020

“V/v khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai đối với
trường hợp hỗ trợ và cưỡng chế thu
hội đất”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Chánh Trung

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Ba

Bà Trần Thị Hòa Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Đào - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 08 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 68/2018/TLPT-HC ngày 02 tháng 02 năm 2018 về “*Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý đất đai trong trường hợp hỗ trợ và cưỡng chế thu hồi đất*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 37/2017/HC-ST ngày 15/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 556/2020/QĐPT-HC ngày 28 tháng 4 năm 2020 giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Dương Lâm T. Địa chỉ: Tổ 9, khu phố 7, phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (Vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Lê Cẩm Q. Địa chỉ: Số

14, Đường 33, phường Bình An, Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

Người bị kiện:

- Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn P – Chủ tịch (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Nguyễn H – Phó Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Phan Rang – Tháp Chàm (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 05/5/2017 của người khởi kiện ông Dương Lâm T và các lời khai tiếp theo của người đại diện hợp pháp trình bày:

Năm 2012, ông Dương Lâm T không nhận được Quyết định số 3029/QĐ-UBND (Viết tắt Quyết định số 3029) ngày 16/10/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Quy hoạch khu đô thị mới Đông Bắc thành phố Phan Rang – Tháp Chàm (Viết tắt Khu K1). Hộ ông T chưa nhận tiền bồi thường và chưa nhận được hỗ trợ tái định cư.

Việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông T được thực hiện tại Quyết định số 3060/QĐ-UBND ngày 16/10/2012 của UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm với tổng số tiền bồi thường và hỗ trợ là 281.437.953đ, với giá bồi thường thu hồi đất là 70.000đ/m² cho đất nông nghiệp lâu năm có nhà ở tại đô thị và không hỗ trợ tái định cư theo quy định của pháp luật.

Ông T không đồng ý với Quyết định số 3060/QĐ-UBND ngày 16/10/2012 của UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm nên đã làm đơn khiếu nại đến UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm nhưng chưa được giải quyết, ông T cũng chưa nhận tiền bồi thường và chưa được nhận hỗ trợ tái định cư cho người có đất bị thu hồi là xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông, vi phạm pháp luật được quy định tại điểm a khoản 5 Điều 71 Luật đất đai 2013. Đồng thời việc thực hiện Quy hoạch khu đô thị mới Đông Bắc thành phố Phan Rang – Tháp Chàm vi phạm các Điều 30; khoản 1 Điều 32; điểm a khoản 5 Điều 71 và Điều 83 Luật đất đai; Điều 13 Thông tư 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài

nguyên và Môi trường; các Điều 19, 20, 22, 23, 24, 25 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Vì vậy, ông yêu cầu Tòa án giải quyết: Hủy Quyết định số 1457/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc cưỡng chế thu hồi đất.

Hủy Quyết định số 3029/QĐ-UBND (Viết tắt Quyết định số 3029) ngày 16/10/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc thu hồi đất.

Hủy Quyết định số 3060/QĐ-UBND ngày 16/10/2012 của UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc cho hộ ông T khi Nhà nước thu hồi đất.

Hủy Quyết định số 2356/QĐ-UBND ngày 15/12/2015 của UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc cho hộ ông T khi Nhà nước thu hồi đất.

Buộc Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi thu hồi đất ở đô thị đúng quy định của pháp luật thời điểm năm 2017.

Tại văn bản ngày 11/8/2017 và các lời khai tiếp theo của người đại diện hợp pháp của người bị kiện trình bày:

Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành Quyết định số 3029/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của hộ ông Dương Lâm T sử dụng tại phường Thanh Sơn để bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Quy hoạch khu đô thị mới Đông Bắc thành phố Phan Rang – Tháp Chàm (Viết tắt Khu K1).

Căn cứ quy định pháp luật: Điều 60 quyết định 2380/2010/QĐ-UBND ngày 21/10/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất; điểm a khoản 1 Nghị định số 69/NĐ-CP ngày 13/8/2009 về áp dụng thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất đối với dự án đầu tư.

Về trình tự thực hiện: Ngày 16/10/2012, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành Quyết định số 3029/QĐ-UBND thu hồi 247m² thuộc thửa đất số 16b, tờ bản đồ số 02 của hộ ông Dương Lâm T sử dụng tại phường Thanh Sơn để bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện Quy hoạch khu đô thị mới Đông Bắc thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và đã triển khai đến hộ ông T.

Sau đó, T tâm phát triển quỹ đất tỉnh Ninh Thuận cùng các đơn vị có liên quan của thành phố đã nhiều lần vận động nhưng hộ ông T không đồng ý bàn giao mặt bằng hoặc là vắng mặt không có lý do.

Trên cơ sở đề nghị của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Ninh Thuận tại văn bản số 610/TTPTQĐ-BTGMB ngày 17/4/2017 đề nghị cưỡng chế các hộ. Sau khi Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố thẩm định hồ sơ, quá trình thu hồi, bồi thường, quá trình vận động mời hộ ông T và Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 11/4/2017 của Ủy ban nhân dân phường Thanh Sơn về việc vận động hộ gia đình ông T bàn giao mặt bằng, đã có Tờ trình số 540/TTr-TNMT ngày 25/4/2017. Do đó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ra Quyết định số 1457/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 cưỡng chế đối với hộ gia đình ông T là đúng quy định của pháp luật, nên không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông T.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 38/2017/HC-ST ngày 15/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm g khoản 1 Điều 143; Điều 164; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 194; Điều 206; Điều 213 Luật tổ tụng hành chính năm 2015; khoản 3 Điều 69; Điều 71 Luật đất đai năm 2013; khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Dương Lâm T về việc:

- Hủy Quyết định số 1457/QĐ-UBND ngày 228/4/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc cưỡng chế thu hồi đất;

- Buộc Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi thu hồi đất ở đô thị đúng quy định của pháp luật thời điểm năm 2017.

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của ông Dương Lâm T về việc:

Hủy Quyết định số 3060/QĐ-UBND ngày 16/10/2012 của UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc cho hộ ông T khi Nhà nước thu hồi đất.

Hủy Quyết định số 2356/QĐ-UBND ngày 15/12/2015 của UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc cho hộ ông T khi Nhà nước thu hồi đất.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí hành chính sơ thẩm, trách nhiệm thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 22/12/2017, ông Dương Lâm T (người khởi kiện) kháng cáo nêu lên 06 vấn đề và đề nghị phúc xử theo hướng chấp nhận theo kháng cáo, theo đơn khởi kiện của ông, xử hủy 04 quyết định như: Quyết định thu hồi đất số 3029/QĐ-UBND, Quyết định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư số 3060/QĐ-UBND cùng ngày 16/10/2012 của UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm; Quyết định số 2356/QĐ-UBND ngày 15/12/2015 về việc bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc và Quyết định cưỡng chế thu hồi đất số 1457/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của Chủ tịch UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm do ban hành sai nội dung và trình tự thực hiện; yêu cầu buộc UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm thực hiện việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định của pháp luật hiện hành. Tại phiên tòa cấp phúc thẩm hôm nay, đại diện cho ông Dương Lâm T thay đổi yêu cầu kháng cáo, yêu cầu hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ về cho cấp sơ thẩm xét xử lại.

Tại Tòa vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử không chấp nhận kháng cáo của ông Dương Lâm T, giữ y án sơ thẩm xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Đơn kháng cáo của ông Dương Lâm T làm trong thời hạn luật định nên kháng cáo hợp lệ.

[2] Xét về thẩm quyền giải quyết vụ án thì thấy:

Theo đơn khởi kiện cũng như trong quá trình đối thoại thì ông Dương Lâm T khởi kiện đòi hủy 03 quyết định như: Quyết định số 3060/QĐ-UBND ngày 16/10/2012 của UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc áp giá đền bù, hỗ trợ tái định cư; Quyết định số 2356/QĐ-UBND ngày 15/12/2015 về việc bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc cho hộ ông Dương Lâm T khi nhà nước thu hồi đất của UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và Quyết định số 1457/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của Chủ tịch UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ ông Dương Lâm T, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[3] Xét về nội dung giải quyết vụ án thì thấy:

Vào các ngày 14/6/2010, 01/7/2010 và 14/3/2011 UBND tỉnh Ninh Thuận ban hành các thông báo số 43/TB-UBND, thông báo số 53/TB-UBND; thông báo số 21/TB-UBND về việc thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện

theo Quyết định phê duyệt số 482/QĐ-UBND về việc phê duyệt đề án quy hoạch cho xây dựng khu đô thị mới Đông Bắc (K1) thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và theo Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 26/3/2010 về việc phê duyệt và chấp thuận chủ đầu tư dự án khu đô thị mới Đông Bắc (Khu K1) thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Quyết định số 1170/QĐ-UBND cho phép đầu tư xây dựng khu đô thị mới thành phố Phan Rang – Tháp Chàm (Khu K1) và ngày 16/10/2012 UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành Quyết định số 3029/QĐ-UBND về việc thu hồi 247m² đất thuộc thửa số 16b, tờ bản đồ số 2, có nhà ở tại đô thị do hộ ông Dương Lâm T đang sử dụng để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện theo dự án – xây dựng khu đô thị mới K1 Đông Bắc thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Cùng ngày 16/10/2012, UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành Quyết định số 3044/QĐ-UBND về việc phê duyệt chi tiết phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho hộ ông Dương Lâm T – bồi thường về đất trồng 17.290.000 đồng; bồi thường vật kiến trúc 197.031.033 đồng; các khoản hỗ trợ 66.926.920 đồng; hỗ trợ bồi thường hoa màu 190.000 đồng. Tổng cộng là 281.437.953 đồng. Ngày 08/3/2012, UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm có Quyết định số 721/QĐ-UBND về việc chấp nhận danh sách các hộ được xét giao đất theo nhu cầu đất ở khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện theo dự án trên trong đó có hộ của ông Dương Lâm T.

Ngày 25/10/2012, UBND phường Thanh Sơn phối hợp với T tâm phát triển quỹ đất tỉnh Ninh Thuận có đến nhà ông Dương Lâm T tại 49/63 Ngô Gia Tự, phường Thanh Sơn giao Quyết định số 3029/QĐ-UBND về việc thu hồi đất và Quyết định số 3060/QĐ-UBND cùng ngày 16/10/2012 về việc bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất của hộ ông Dương Lâm T nhưng ông T từ chối nhận (Biên bản giao Quyết định có xác nhận của UBND phường Thanh Sơn).

Sau đó ngày 25/12/2013, UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành Quyết định số 3183/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ bổ sung về giá đất cho hộ ông Dương Lâm T là 8.447.400 đồng; Ngày 15/12/2015, UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành Quyết định số 2356/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ bổ sung vật kiến trúc cho hộ ông T với số tiền 86.112.770 đồng.

Ngày 26/02/2014, tại nhà ông T ở 49/63 Ngô Gia Tự, phường Thanh Sơn UBND phường phối hợp với T tâm phát triển quỹ đất tỉnh giao quyết định số 3183/QĐ-UBND ngày 25/12/2013 về việc bồi thường, hỗ trợ bổ sung giá đất cho ông T, ông T nhận quyết định nhưng không ký tên (biên bản giao quyết định có xác nhận của UBND phường Thanh Sơn). Ngày 04/01/2016, tại nhà của ông T ở địa chỉ trên, UBND phường Thanh Sơn kết hợp với T tâm phát triển quỹ đất tỉnh

giao Quyết định số 2356/QĐ-UBND ngày 15/12/2015 về việc bồi thường, hỗ trợ bổ sung vật kiến trúc cho ông T, ông T nhận quyết định nhưng không ký tên (Biên bản giao quyết định có xác nhận của UBND phường Thanh Sơn).

Theo án sơ thẩm cho rằng, theo đơn khởi kiện ông Dương Lâm T không khởi kiện Quyết định thu hồi đất số 3029/QĐ-UBND ngày 16/10/2012 của UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, đến khi mở phiên tòa và tại Tòa án sơ thẩm thì đại diện cho ông Dương Lâm T mới đặt ra yêu cầu hủy cả Quyết định số 3029/QĐ-UBND ngày 16/10/2012 về việc thu hồi đất của hộ ông Dương Lâm T. Do ông Lê Cẩm Q đại diện cho ông Dương Lâm T yêu cầu bổ sung hủy cả Quyết định thu hồi đất số 3029/QĐ-UBND, yêu cầu này không đúng trình tự tố tụng nên Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét giải quyết là đúng, nên kháng cáo của ông Dương Lâm T yêu cầu xem xét hủy quyết định trên không đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét đối với yêu cầu này của ông T.

Đối với yêu cầu của ông Dương Lâm T khởi kiện đòi hủy các quyết định như: Quyết định số 3060/QĐ-UBND ngày 16/10/2012 về việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho hộ ông Dương Lâm T, được giao cho ông Dương Lâm T ngày 25/10/2012 (ông T không nhận theo xác nhận của UBND phường Thanh Sơn); Quyết định số 2356/QĐ-UBND ngày 15/12/2015 về việc bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc cho hộ ông Dương Lâm T được giao cho ông Dương Lâm T ngày 04/01/2016 (ông T nhận nhưng không ký nhận theo xác nhận của UBND phường Thanh Sơn). Đến ngày 09/5/2017, ông Dương Lâm T mới nộp đơn khởi kiện 02 quyết định nêu trên tại Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận. Tòa án cấp sơ thẩm xác định ông T đã nhận và biết được 02 quyết định trên vào ngày 25/10/2012 và ngày 04/01/2016, đến ngày 09/5/2017 mới nộp đơn khởi kiện tại Tòa là hết thời hiệu khởi kiện, nên đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của ông Dương Lâm T đòi hủy 02 quyết định (Quyết định số 3060/QĐ-UBND ngày 16/10/2012 và Quyết định số 2356/QĐ-UBND ngày 15/12/2015) của UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm như trên là có căn cứ.

Theo kháng cáo của ông T cho rằng không nhận, không biết các quyết định trên. Ông T kháng cáo cho rằng T tâm phát triển quỹ đất tỉnh cũng như UBND phường Thanh Sơn không có giao các quyết định trên cho ông vào ngày, tháng, năm như trên; nhưng tài liệu các bản giao UBND có ký xác nhận nên không chấp nhận theo kháng cáo của ông T đặt ra như trên.

Đối với việc ông Dương Lâm T yêu cầu hủy quyết định cưỡng chế thu hồi đất theo Quyết định số 1457/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của Chủ tịch UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Quyết định trên được giao cho ông T ngày

09/5/2017, ông T khởi kiện tại Tòa án, nên việc khởi kiện của ông T đối với Quyết định cưỡng chế thu hồi đất số 1457/QĐ-UBND là trong hạn luật định.

Hội đồng xét xử xét thấy: Theo Quyết định thu hồi đất số 3029/QĐ-UBND ngày 16/10/2012; các quyết định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư như: Quyết định số 3060/QĐ-UBND ngày 16/10/2012; Quyết định số 2356/QĐ-UBND ngày 15/12/2015 của UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm không bị khởi kiện đúng theo quy định nên các quyết định nêu trên đã có hiệu lực pháp luật, nên việc ông Dương Lâm T khởi kiện đòi hủy Quyết định cưỡng chế, thu hồi đất số 1457/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của Chủ tịch UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[4] Quan điểm đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên nên được ghi nhận.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Dương Lâm T.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm xử.

Áp dụng khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm g khoản 1 Điều 143; Điều 164; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 194; Điều 206, Điều 213 Luật Tổ tụng hành chính; khoản 3 Điều 69; Điều 71 Luật Đất đai 2013; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Dương Lâm T yêu cầu xử như:

Yêu cầu hủy Quyết định số 1457/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của Chủ tịch UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất với hộ ông Dương Lâm T.

Yêu cầu buộc UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi thu hồi đất ở đô thị của ông đúng theo quy định pháp luật vào thời điểm năm 2017.

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của ông Dương Lâm T về việc:

Yêu cầu hủy Quyết định số 3060/QĐ-UBND ngày 16/10/2012 của UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho hộ ông Dương Lâm T khi thu hồi đất và đòi hủy Quyết định số 2356/QĐ-UBND ngày 15/12/2015 của UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc cho hộ ông Dương Lâm T khi nhà nước thu hồi đất.

Các quyết định còn lại của án sơ thẩm xét xử không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Ông Dương Lâm T phải nộp 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm. Ngày 02/01/2018, ông Lê Cẩm Q đại diện cho ông Dương Lâm T nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0013943 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận được chuyển qua thi hành phần án phí phải nộp như trên.

Bản án này là phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08/6/2020./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận;
- Đương sự;
- Lưu văn phòng, hồ sơ vụ án (ĐTT-17).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Chánh Trung

